

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Giám sát và xử lý dịch, ổ dịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Thông tư số 15/2026/TT-BYT ngày 17 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng bệnh; nhằm nâng cao năng lực giám sát, phát hiện sớm, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý dịch, ổ dịch, đồng thời bảo đảm việc triển khai các nhiệm vụ trên địa bàn thành phố Hải Phòng được thực hiện thống nhất, kịp thời, đúng quy định; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch giám sát và xử lý dịch, ổ dịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quy định của Thông tư số 15/2026/TT-BYT về giám sát trong phòng bệnh, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra, xử lý dịch, ổ dịch và chế độ thông tin, báo cáo trên địa bàn thành phố.
- Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ, liên thông giữa ngành Y tế với các sở, ban, ngành, lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong việc chủ động phát hiện sớm, tiếp nhận, xác minh, đánh giá nguy cơ và xử lý kịp thời các dấu hiệu, sự kiện bệnh truyền nhiễm, ổ dịch...
- Nâng cao năng lực giám sát chủ động, giám sát thường xuyên, giám sát dựa vào sự kiện; bảo đảm thông tin dịch bệnh được thu thập, cập nhật, phân tích, cảnh báo và báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố.
- Chủ động triển khai các biện pháp điều tra, khoanh vùng, xử lý ổ dịch, dịch bệnh; hạn chế nguy cơ lây lan, bùng phát dịch bệnh truyền nhiễm, bảo vệ sức khỏe Nhân dân và ổn định hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát Thông tư số 15/2026/TT-BYT và bảo đảm thống nhất với Luật Phòng bệnh, Nghị định số 165/2026/NĐ-CP, các kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về phòng, chống bệnh truyền nhiễm, triển khai thi hành Luật Phòng bệnh và các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và điều kiện thực tế của thành phố Hải Phòng.
- Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm

nguyên tắc chủ động, kịp thời, thống nhất, đúng thẩm quyền trong giám sát, khai báo, báo cáo, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý ổ dịch, dịch bệnh.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo giám sát trong phòng bệnh theo đúng đối tượng, nội dung, thời hạn, kỳ báo cáo, cấp báo cáo và phương thức báo cáo theo quy định.

- Bảo đảm nguồn lực, nhân lực, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị và năng lực xét nghiệm cần thiết cho hoạt động giám sát, điều tra, xử lý ổ dịch, dịch bệnh; tuân thủ quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả công tác giám sát, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý dịch, ổ dịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BYT; bảo đảm phát hiện sớm, báo cáo kịp thời, đánh giá đúng nguy cơ và tổ chức đáp ứng phù hợp đối với dịch bệnh truyền nhiễm, ổ dịch, sự kiện bệnh truyền nhiễm và các yếu tố nguy cơ liên quan.

- Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền; năng lực chuyên môn, kỹ thuật của hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở xét nghiệm và các đơn vị liên quan trong giám sát, cảnh báo sớm, điều tra, khoanh vùng, xử lý dịch, ổ dịch, góp phần hạn chế lây lan, bùng phát dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

- 100% UBND các xã, phường, đặc khu ban hành kế hoạch triển khai và bố trí ngân sách, nguồn lực thực hiện công tác giám sát, xử lý dịch bệnh theo quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BYT.

- 100% thông tin về trường hợp nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm, trường hợp tử vong do mắc hoặc nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm, dấu hiệu bệnh truyền nhiễm, sự kiện bệnh truyền nhiễm, ổ dịch, dịch bệnh được tiếp nhận, xác minh, xử lý và báo cáo theo quy định.

- 100% thông tin, dữ liệu giám sát trong phòng bệnh được rà soát, cập nhật, quản lý và khai thác trên Hệ thống thông tin giám sát trong phòng bệnh theo quy định, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, kịp thời và thống nhất.

- 100% ổ dịch, dịch bệnh được xử lý theo đúng quy trình chuyên môn; không để chậm trễ trong việc tiếp nhận, xác minh, đánh giá nguy cơ và triển khai các biện pháp đáp ứng theo quy định.

- Bảo đảm 100% cơ sở y tế có liên quan có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo giám sát trong phòng bệnh thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo và cập nhật dữ liệu trên Hệ thống thông tin giám sát trong phòng bệnh theo quy định.

- 100% cán bộ đầu mối phụ trách công tác giám sát, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý dịch, ổ dịch tại các đơn vị y tế được tập huấn, hướng dẫn chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ được giao.

- 100% xã, phường, đặc khu duy trì hoạt động giám sát bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng; bảo đảm tiếp nhận, xử lý, phản hồi thông tin dịch bệnh kịp thời và phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- 100% dấu hiệu bất thường, tín hiệu cảnh báo nguy cơ dịch bệnh và sự kiện y tế công cộng được phân tích, đánh giá nguy cơ và đề xuất biện pháp đáp ứng theo quy định.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, hướng dẫn triển khai Kế hoạch

- Rà soát, tổ chức triển khai đồng bộ các nhiệm vụ có liên quan theo Luật Phòng bệnh, Nghị định số 165/2026/NĐ-CP, Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026, Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 18/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thi hành Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan; bảo đảm việc thực hiện Kế hoạch này thống nhất với nhiệm vụ phòng, chống bệnh truyền nhiễm và triển khai thi hành Luật Phòng bệnh trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến các quy định của Thông tư số 15/2026/TT-BYT về giám sát, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý dịch, ổ dịch đến các sở, ban, ngành, địa phương, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Rà soát, cập nhật, hoàn thiện quy trình phối hợp trong tiếp nhận, xác minh, xử lý thông tin khai báo; giám sát, báo cáo, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý dịch, ổ dịch phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và tình hình thực tế của thành phố.

2. Tổ chức giám sát thường xuyên, định kỳ, trọng điểm và giám sát dựa vào sự kiện

- Thiết lập và cập nhật đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, phân tích, xử lý và báo cáo thông tin dịch bệnh tại Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế và Trạm Y tế cấp xã; bảo đảm chế độ trực, tiếp nhận, xử lý và phản hồi thông tin kịp thời, thông suốt từ cơ sở đến thành phố, đặc biệt trong các tình huống khẩn cấp.

- Triển khai giám sát thường xuyên, định kỳ, giám sát trọng điểm và giám sát dựa vào sự kiện đối với bệnh truyền nhiễm, các yếu tố nguy cơ, ổ chứa, trung gian truyền bệnh và các sự kiện y tế bất thường theo quy định tại Thông tư số 15/2026/TT-BYT và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

- Tổ chức giám sát theo nhóm bệnh truyền nhiễm lưu hành, bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, bệnh mới nổi, tái nổi, bệnh truyền từ động vật sang người và

các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ xâm nhập; ưu tiên giám sát tại các địa bàn có nguy cơ cao, xã/phường/đặc khu từng ghi nhận ổ dịch, khu vực có chỉ số véc tơ vượt ngưỡng, tỷ lệ tiêm chủng thấp hoặc xuất hiện tín hiệu cảnh báo dịch bệnh.

- Tăng cường giám sát, phát hiện sớm và đánh giá nguy cơ dịch bệnh tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở xét nghiệm, cơ sở giáo dục, khu công nghiệp, khu nhà trọ công nhân, chợ, bến xe, cảng biển, khu vực cửa khẩu, khu dân cư đông người, địa bàn ven biển, khu vực giáp ranh và nơi có biến động dân cư lớn.

- Duy trì cơ chế thu thập, tiếp nhận thông tin từ người dân, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở xét nghiệm, cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức, cửa khẩu, kênh thông tin đại chúng và ngành nông nghiệp, môi trường về dấu hiệu bệnh truyền nhiễm, chùm ca bệnh, dịch bệnh trên động vật và yếu tố nguy cơ liên quan.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bản đồ số, Dashboard giám sát và công cụ phân tích dữ liệu phục vụ giám sát, cảnh báo sớm dịch bệnh.

3. Thực hiện khai báo, tiếp nhận, xác minh, thông tin và báo cáo

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin khai báo về bệnh truyền nhiễm qua Trạm Y tế cấp xã, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở xét nghiệm, tổ chức kiểm dịch y tế tại cửa khẩu và ứng dụng khai báo điện tử của cơ quan y tế (nếu có); hướng dẫn người khai báo thực hiện biện pháp phòng bệnh phù hợp.

- Thực hiện thông tin, báo cáo trực tuyến qua Hệ thống thông tin giám sát trong phòng bệnh; trường hợp hệ thống gặp sự cố kỹ thuật hoặc chưa đáp ứng đầy đủ chức năng thì thực hiện báo cáo bằng văn bản điện tử hoặc văn bản giấy và cập nhật bổ sung dữ liệu sau khi hệ thống được khắc phục, hoàn thiện.

- Thực hiện quản lý, cập nhật, trích xuất, kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các đơn vị; kịp thời chấn chỉnh các trường hợp báo cáo không đầy đủ, không đúng thời hạn hoặc dữ liệu chưa bảo đảm chất lượng.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, phân quyền quản lý, khai thác và sử dụng Hệ thống thông tin giám sát trong phòng bệnh theo quy định của pháp luật.

4. Đánh giá nguy cơ, cảnh báo dịch bệnh

- Thiết lập cơ chế cảnh báo sớm trên cơ sở số liệu giám sát, kết quả xét nghiệm, diễn biến ổ dịch, yếu tố môi trường, dịch bệnh trên động vật, di biến động dân cư, mức độ bao phủ tiêm chủng và các yếu tố nguy cơ khác; kịp thời thông tin cho địa phương, đơn vị liên quan để triển khai biện pháp phòng bệnh.

- Khi phát hiện dấu hiệu bất thường, chùm ca bệnh, sự kiện bệnh truyền nhiễm hoặc nguy cơ bùng phát dịch, các đơn vị y tế thực hiện báo cáo, tham mưu triển khai điều tra, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm, truyền thông nguy cơ và các biện pháp đáp ứng phù hợp.

- Thực hiện đánh giá nguy cơ định kỳ và đột xuất đối với bệnh truyền nhiễm, ổ dịch, sự kiện y tế công cộng theo hướng dẫn của Bộ Y tế; làm căn cứ tham mưu lựa chọn biện pháp đáp ứng phù hợp với từng cấp độ nguy cơ.

- Thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin, cảnh báo nguy cơ dịch bệnh giữa ngành Y tế với các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan để phát hiện sớm, xử lý kịp thời nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

- Căn cứ kết quả giám sát, đánh giá nguy cơ và cảnh báo dịch bệnh, chủ động xây dựng, cập nhật các kịch bản đáp ứng đối với bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, bệnh mới nổi, tái nổi và các sự kiện y tế công cộng; tổ chức triển khai phương án đáp ứng, huy động nguồn lực và phối hợp liên ngành phù hợp với cấp độ nguy cơ.

5. Điều tra, xử lý ổ dịch, dịch bệnh và tổ chức đáp ứng

- Tổ chức điều tra dịch tễ, xác định nguồn lây, đường lây, phạm vi ảnh hưởng, đối tượng nguy cơ, yếu tố nguy cơ và các điều kiện làm phát sinh, lây lan ổ dịch, dịch bệnh; thực hiện lấy mẫu, bảo quản, vận chuyển, xét nghiệm theo hướng dẫn chuyên môn.

- Triển khai biện pháp xử lý ổ dịch, dịch bệnh theo thẩm quyền và hướng dẫn chuyên môn, bao gồm khoanh vùng, vệ sinh môi trường, khử khuẩn, diệt véc-tơ, quản lý, theo dõi người bệnh, người tiếp xúc, tổ chức tiêm chủng bổ sung khi có chỉ định, truyền thông nguy cơ và các biện pháp phòng bệnh phù hợp với từng bệnh truyền nhiễm cụ thể.

- Huy động, điều phối lực lượng y tế, công an, quân sự, nông nghiệp và môi trường, giáo dục, chính quyền cơ sở và các lực lượng liên quan tham gia đáp ứng, bảo đảm an ninh trật tự, hậu cần, duy trì hoạt động thiết yếu và khắc phục hậu quả dịch bệnh khi có yêu cầu.

- Thực hiện giám sát sau xử lý ổ dịch, đánh giá hiệu quả các biện pháp can thiệp; báo cáo, thông tin dịch bệnh truyền nhiễm và thông tin hết dịch bệnh theo đúng thẩm quyền, trình tự, thời hạn, mẫu biểu và quy định hiện hành; tổ chức đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm sau xử lý ổ dịch, dịch bệnh để cập nhật phương án đáp ứng.

6. Bảo đảm nguồn lực, kiểm tra, giám sát và phối hợp liên ngành

- Rà soát, đề xuất bảo đảm kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, năng lực xét nghiệm, an toàn sinh học phục vụ giám sát, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý ổ dịch, dịch bệnh.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Y tế với ngành nông nghiệp và môi trường, giáo dục, công an, quân sự, khoa học và công nghệ, tài chính, các cơ quan truyền thông và Ủy ban nhân dân cấp xã trong trao đổi thông tin, chia sẻ mẫu bệnh phẩm, điều tra, xử lý ổ dịch, truyền thông, đào tạo và nghiên cứu khoa học về phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các quy định của Thông tư số 15/2026/TT-BYT tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện, hướng

dẫn khắc phục tồn tại, hạn chế và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu giám sát; kịp thời cập nhật, hiệu chỉnh thông tin trên Hệ thống thông tin giám sát trong phòng bệnh, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và thống nhất giữa các tuyến.

- Lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về phòng, chống bệnh truyền nhiễm, triển khai thi hành Luật Phòng bệnh, y tế dự phòng, y tế cơ sở và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có liên quan của thành phố; bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực, tránh chồng chéo, trùng lặp nhiệm vụ.

- Chủ động xây dựng phương án dự phòng, điều phối và huy động nguồn lực khi dịch bệnh diễn biến phức tạp hoặc vượt quá khả năng đáp ứng của địa phương.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành, cơ quan, địa phương theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch đúng mục đích, đúng chế độ, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp để phục vụ hoạt động giám sát trong phòng bệnh, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao năng lực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc và báo cáo Bộ Y tế theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc, thuộc phạm vi quản lý triển khai công tác giám sát trong phòng bệnh; đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý dịch, ổ dịch; thực hiện chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu hướng dẫn, chỉ đạo Trạm Y tế cấp xã triển khai công tác giám sát trong phòng bệnh; đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý dịch, ổ dịch; thực hiện chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế tổ chức tiếp nhận, tổng hợp, phân tích và quản lý

thông tin giám sát; thực hiện điều tra dịch tễ, lấy mẫu, xét nghiệm, đánh giá nguy cơ, cảnh báo sớm và triển khai các biện pháp đáp ứng, xử lý dịch, ổ dịch theo quy định của Bộ Y tế.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức chia sẻ thông tin, phối hợp giám sát, đánh giá nguy cơ và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo tiếp cận Một sức khỏe (One Health), nhất là đối với các bệnh truyền nhiễm lây truyền giữa người và động vật, bệnh truyền qua thực phẩm và các nguy cơ sức khỏe cộng đồng khác.

- Chỉ đạo tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, giám sát chất lượng hoạt động giám sát trong phòng bệnh; ứng dụng Hệ thống thông tin giám sát trong phòng bệnh và các nền tảng chuyển đổi số phục vụ công tác giám sát, cảnh báo dịch bệnh.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật phương án, kịch bản đáp ứng đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, bệnh mới nổi và các sự kiện y tế công cộng phù hợp với kết quả đánh giá nguy cơ và tình hình thực tế.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố huy động nguồn lực, điều phối nhân lực, vật tư, hóa chất, trang thiết bị và phối hợp liên ngành khi dịch bệnh diễn biến phức tạp hoặc vượt khả năng đáp ứng của địa phương.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố; tham mưu điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp khi cần thiết.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan giám sát, chia sẻ thông tin về dịch bệnh trên động vật, véc-tơ truyền bệnh, môi trường, nguồn nước, thực phẩm nông, lâm, thủy sản và các yếu tố nguy cơ có liên quan đến sức khỏe cộng đồng.

- Phối hợp điều tra, xử lý ổ dịch, dịch bệnh có liên quan đến động vật, môi trường, nguồn nước, an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý; thực hiện thông tin, báo cáo và phối hợp truyền thông phòng bệnh theo quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với ngành Y tế và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giám sát, phát hiện sớm, khai báo, báo cáo dấu hiệu bệnh truyền nhiễm, chàm ca bệnh, yếu tố nguy cơ dịch bệnh trong trường học.

- Phối hợp triển khai các biện pháp phòng bệnh, truyền thông nguy cơ, vệ sinh môi trường, xử lý ổ dịch, dịch bệnh trong cơ sở giáo dục theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế.

4. Công an thành phố

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã phối hợp với ngành Y tế và Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý cư trú, nắm tình hình di biến động dân cư, bảo đảm an

ninh, trật tự và hỗ trợ điều tra, truy vết, khoanh vùng, xử lý ổ dịch, dịch bệnh khi có yêu cầu.

- Phối hợp kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả dịch bệnh khi có yêu cầu; sẵn sàng hỗ trợ cách ly y tế, vận chuyển, hậu cần, khử khuẩn và bảo đảm an toàn trong tình huống dịch bệnh.

6. Sở Tài chính

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Y tế trong triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và các nền tảng số phục vụ giám sát trong phòng bệnh; hỗ trợ kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân phục vụ công tác giám sát, khai báo, báo cáo, đánh giá nguy cơ, cảnh báo, điều tra và xử lý dịch, ổ dịch.

- Phối hợp nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ mới, công cụ phân tích dữ liệu, bản đồ số (GIS), trí tuệ nhân tạo (AI) và Dashboard phục vụ giám sát, cảnh báo sớm, dự báo diễn biến dịch bệnh và hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành khi có yêu cầu.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, đề nghị các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tăng cường thông tin, tuyên truyền về nguy cơ dịch bệnh, kiến thức, khuyến cáo và các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm; bảo đảm nội dung thông tin chính xác, kịp thời, phù hợp với thông tin chuyên môn do ngành Y tế cung cấp.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan theo dõi, rà soát thông tin về dịch bệnh trên báo chí, môi trường mạng và các phương tiện thông tin đại chúng; kịp thời phát hiện thông tin sai sự thật, thông tin không chính xác hoặc gây hoang mang trong Nhân dân để đề nghị cải chính, gỡ bỏ hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp cung cấp, định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền về tình hình dịch bệnh trên cơ sở thông tin chính thức của cơ quan y tế có thẩm quyền,

góp phần nâng cao nhận thức của người dân và ổn định tình hình xã hội.

9. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

- Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; chủ động bố trí nguồn lực, huy động các lực lượng tại chỗ tham gia giám sát, phát hiện sớm, khoanh vùng và xử lý dịch, ổ dịch theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Chỉ đạo Trạm Y tế cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn triển khai các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật về giám sát trong phòng bệnh; tiếp nhận, xác minh, xử lý thông tin khai báo về bệnh truyền nhiễm; đánh giá nguy cơ, cảnh báo dịch bệnh; điều tra, xử lý ổ dịch, dịch bệnh; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố, cơ sở giáo dục, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các tổ chức liên quan trên địa bàn phối hợp phát hiện sớm, khai báo, báo cáo, truyền thông nguy cơ, khoanh vùng và xử lý ổ dịch, dịch bệnh theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Y tế.

- Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trên địa bàn phối hợp với Trạm Y tế trong công tác giám sát, xác minh ca bệnh, xử lý ổ dịch và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Chủ động phối hợp với các địa phương giáp ranh trong trao đổi thông tin, giám sát nguy cơ dịch bệnh, di biến động dân cư, yếu tố nguy cơ liên quan đến môi trường, động vật, thực phẩm và các nguy cơ sức khỏe cộng đồng khác.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tiến độ, kết quả triển khai Kế hoạch gửi Ủy ban nhân dân thành phố qua Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch giám sát và xử lý dịch, ổ dịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Y tế làm đầu mối tổng hợp) để xem xét, chỉ đạo, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo VP UBND TP;
- Các Phòng: VX, NV&KTGS;
- Lưu: VT, T. V. Hải.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Tiến Phụng